

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN HỒNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2023/QĐST-DS

Tân Hồng, ngày 21 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn:

1. Đoàn Thị H, sinh năm 1956.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Thị Kiều H, sinh năm 1979.

Đại chỉ: Ấp L, xã P, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

5. Nguyễn Văn M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp G, xã P, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

6. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985.

7. Nguyễn Minh V, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của chị H, chị H, chị N, anh M, anh Q, anh V là bà Đoàn Thị H, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Dương Văn T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Dương Văn T đồng ý một mình trả cho vợ con ông Nguyễn Văn D (gồm bà Đoàn Thị H, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị Kiều H, chị Nguyễn Thị Kiều N, anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Minh V) số tiền vay còn thiếu gốc là 235.711.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án mà bên thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận:

+ Ông Dương Văn T thuộc trường hợp được miễn nên không đặt vấn đề xử lý.

+ Bà Đoàn Thị H, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị Kiều H, chị Nguyễn Thị Kiều N, anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Minh V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Đoàn Thị H, chị Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị Kiều H, chị Nguyễn Thị Kiều N, anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Minh V 13.249.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0011086 ngày 05-01-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**( Đã ký)**

**Phạm Thị Mỹ Hương**